

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST.

Ngày 24/02/2023.

*“V/v không công nhận
quan hệ vợ chồng”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Lê Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

*- Đại diện VKSND huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Dương
- Kiểm sát viên.*

Trong ngày 24/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Tòa án nhân dân huyện Cư Jút mở phiên tòa xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 289/2022/TLST-HNGĐ ngày 29/11/2022, về việc *“Không công nhận quan hệ vợ chồng”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/02/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngụ Thị H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông.(có mặt)

- Bị đơn: Ông Phạm Văn V, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông. (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa bà Ngụ Thị H trình bày: Vào năm 1988 bà Ngụ Thị H cùng ông Phạm Văn V tự nguyện yêu nhau và sống chung với nhau không bên nào ép buộc bên nào, không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống bà H cùng ông V sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh ra mâu thuẫn, nguyên nhân do ông V đi ngoại tình, không tôn trọng bà H từ đó bà H cảm thấy không còn hạnh phúc nữa, bà H làm đơn yêu cầu tòa

án giải quyết cho bà H với ông Phạm Văn V không công nhận quan hệ vợ chồng càng sớm càng tốt.

- Về con chung: Bà Ngụ Thị H cùng ông Phạm Văn V sống chung với nhau được 03 đứa con chung là:

- 1) Phạm Thị Thùy Dung, sinh năm 1988 (đã trưởng thành và có gia đình);
- 2) Phạm Quốc Việt, sinh năm 1990 (đã trưởng thành và có gia đình);
- 3) Phạm Quốc Nam, sinh năm 1995 (đã trưởng thành và có gia đình).

Bà H không yêu cầu tòa án giải quyết về con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại văn bản ngày 20/12/2022, ông Phạm Văn V trình bày: Vào năm 1988 ông Phạm Văn V và bà Ngụ Thị H tự nguyện yêu nhau và sống chung với nhau không bên nào ép buộc bên nào, không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống ông V cùng bà H sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân ông V và bà H tính tình không hợp nhau từ đó phát sinh mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, từ đó bà H làm đơn yêu cầu tòa án giải quyết giải quyết cho ông V cùng và bà H không công nhận quan hệ vợ chồng, ông V đồng ý.

Về con chung: Ông Phạm Văn V và bà Ngụ Thị H sống chung với nhau được 03 đứa con chung là:

- 1) Phạm Thị Thùy D, sinh năm 1988 (đã trưởng thành và có gia đình);
- 2) Phạm Quốc V, sinh năm 1990 (đã trưởng thành và có gia đình);
- 3) Phạm Quốc N, sinh năm 1995 (đã trưởng thành và có gia đình).

Ông V không yêu cầu tòa án giải quyết về con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng cũng như nội dung vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của HĐXX tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

- Về phía người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình; Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 227 của BLTTDS.

- Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

XÉT THẤY

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và việc thẩm tra tại phiên tòa ngày hôm nay, HĐXX nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Bà Ngụ Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Ngụ Thị H và ông Phạm Văn V không công nhận quan hệ vợ chồng. Vì vậy

quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp về hôn nhân và gia đình với nội dung *“Không công nhận quan hệ vợ chồng”* theo quy định tại khoản 7 Điều 28 của BLTTDS.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Ngu Thị H cùng ông Phạm Văn V hiện đều có địa chỉ tại thôn 6, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Ngu Thị H và ông phạm Văn V sống chung với nhau từ năm 1988 nhưng không có đăng ký kết hôn, không tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Tại thời điểm bà H cùng ông V chung sống cả hai có đủ điều kiện kết hôn theo quy định nhưng không có đăng ký kết hôn. Nh vậy bà H cùng ông V về mặt pháp luật vẫn chưa được pháp luật công nhận là vợ chồng theo quy định về đăng ký kết hôn. Đoạn 2 điểm b mục 3 Nghị quyết số: 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội quy định: *“Từ sau ngày 01/01/2003 mà họ không đăng ký kết hôn thì pháp luật không công nhận họ là vợ chồng”*.

Đoạn 2 Điều 87 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 quy định:

“Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Toà án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 của Luật này; nếu có yêu cầu về con và tài sản thì giải quyết theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 17 của Luật này.”

Tại Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014... *“Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng...”*. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định *“Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này...”*.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bà H yêu cầu tòa án giải quyết bà H và ông V không công nhận quan hệ vợ chồng để đảm bảo cuộc sống cho hai bên, nên cần được chấp nhận.

[4]. Về con chung: Bà Ngu Thị H và ông Phạm Văn V có 03 con chung là:

- 1) Phạm Thị Thùy Dung, sinh năm 1988 (đã trưởng thành và có gia đình);
- 2) Phạm Quốc Việt, sinh năm 1990 (đã trưởng thành và có gia đình);
- 3) Phạm Quốc Nam, sinh năm 1995 (đã trưởng thành và có gia đình).

Con chung đã thành niên nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ngu Thị H và ông Phạm Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

[6]. Về án phí: Bà Ngu Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc không công nhận quan hệ vợ chồng.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 7 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 273 của BLTTDS;

- Căn cứ Điều 8, Điều 9, Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ngụ Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Ngụ Thị H và ông Phạm Văn V. Quan hệ vợ chồng giữa bà H và ông V chấm dứt khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: 03 con chung của bà Ngụ Thị H và ông Phạm Văn V đều đã trưởng thành (đủ 18 tuổi) nên không đề cập xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ngụ Thị H và ông Phạm Văn V không yêu cầu giải quyết tài sản chung và nợ chung nên Tòa không đề cập.

4. Về án phí: Buộc bà Ngụ Thị H phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0000027 ngày 22/11/2022.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Lan